TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 217/2025/HS-PT
Ngày: 04 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Văn Hà

2. Ông Trương Công Huấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2025/TLPT-HS ngày 29/4/2025 đối với bị cáo Ngô Minh P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2025/HS-ST ngày 25/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Minh P; giới tính: Nam; sinh năm 1984, tại tỉnh T; nơi đăng ký thường trú: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm vườn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Ngô Văn N (chết) và bà Tần Thị T3, có vợ và 01 con sinh năm 2013; tiền sự: Không;

Tiền án: Tòa án nhân dân thành phố Đ, thành phố H xử phạt 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm về tội "Buôn bán hàng cấm" tại Bản án số 508/2022/HS-ST ngày 29/12/2022;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/8/2024; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Lê Thanh T1 và Lê Minh T2 đã rủ nhau đi trộm cắp tài sản, Lê Thanh T1 và Lê Minh T2 đã cùng nhau thực hiện 02 vụ trộm, ngoài ra Lê Minh T2 còn thực hiện thêm 01 vụ trộm khác, cụ thể như sau:

- Vụ thứ 1: Vào tối ngày 27/7/2024, Lê Thanh T1 đến Lầu 2, Lô C, Chung cư Phạm Thế Hiển, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh lấy trộm 01 biển số xe 59V2-187.67 của xe mô tô nhãn hiệu Luvias, màu xanh của anh Dương Văn T4 và mang về nhà cất. Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28/7/2024, Lê Thanh T1 gọi điện thoại cho

Lê Minh T2 báo đã trộm được biển số xe và rủ Lê Minh T2 đi trộm cắp tài sản, Lê Minh T2 đồng ý. Sau đó, Lê Minh T2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu xanh đen biển số 59X3-298.14 đến chợ Phạm Thế Hiển, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đón Lê Thanh T1. Tại đây, Lê Thanh T1 đưa cho Lê Minh T2 01 biển số 59V2-187.67 để Lê Minh T2 gắn vào xe Honda Blade, còn biển số 59X3-298.14 Lê Minh T2 tháo ra, cất ở trong cốp. Sau đó, Lê Minh T2 điều khiển xe chở Lê Thanh T1 đi tìm tài sản để trộm cắp, khi đến trước địa chỉ số 143 Phạm Văn Hai, Phường 5, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Minh T2 quan sát thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen bạc, biển số 66M1-297.02 của chị Nguyễn Thị Kim N1 dựng trên lề đường, không có ai trông coi, trên xe còn cắm chìa khóa nên Lê Minh T2 đã dừng xe rồi đi xuống, Lê Thanh T1 ngồi trên xe cảnh giới. Lê Minh T2 quan sát xung quanh không có ai liền lén lút đi đến, mở khóa lấy trộm rồi điều khiển xe mô tô trên cùng Lê Thanh T1 tẩu thoát về hướng ngã tư Bình Phước. Trên đường đi, Lê Thanh T1 đã thay biển số xe 66M1-297.02 gắn vào xe mô tô hiệu Honda Blade, còn biển số xe 59V2-187.67 gắn vào xe mô tô hiệu Honda Wave. Sau đó, cả hai tìm nơi tiêu thụ tài sản trộm cắp, do trước đó khoảng 01 tháng, Lê Minh T2 có quen biết với Ngô Minh P, Ngô Minh P biết Lê Minh T2 có tiền án về trộm cắp tài sản, Ngô Minh P có nhờ Lê Minh T2 kiếm xe rẻ để đi chở rau. Lê Minh T2 biết Ngô Minh P có nhu cầu mua xe nên đã gọi điện thoại cho Ngô Minh P hỏi có muốn mua xe không thì Ngô Minh P đồng ý và hẹn gặp tại địa chỉ 97/3 Quốc lộ 1A, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến 13 giờ 00 phút cùng ngày, cả hai đến địa chỉ trên gặp Ngô Minh P, Ngô Minh P tiếp tục dẫn Lê Thanh T1, Lê Minh T2 đến quán Cà phê VSC (địa chỉ: Đường S, phường C, thành phố Đ, thành phố H) để giao dịch mua bán. Khi đến quán cà phê, Ngô Minh P biết xe mô tô hiệu Honda Wave trên không có giấy tờ và biết rõ đây là xe ăn trộm nên Ngô Minh P không xem xe, không hỏi về nguồn gốc của xe, chỉ thỏa thuận với Lê Minh T2 mua chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave trên với giá 3.500.000 đồng, giao dịch bằng tiền mặt. Thỏa thuận xong Ngô Minh P gọi điện thoại cho Đặng Văn T5 (bạn của Ngô Minh P và Lê Minh T2) ra ngồi nói chuyện, khi Đặng Văn T5 đến quán thì ngồi với Lê Minh T2 và Lê Thanh T1, còn Ngô Minh P điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave về cất tại địa chỉ 91/4 Quốc lộ 1A, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, rồi điều khiển xe mô tô hiệu Honda PCX màu nâu, biển số 62K1-037.38 quay lại quán cà phê. Ngô Minh P lấy 3.500.000 đồng tiền mặt để trong cốp xe, đưa cho Lê Minh T2, Lê Minh T2 chia cho Lê Thanh T1 1.600.000 đồng và giữ lại số tiền 1.900.000 đồng.

- Vụ thứ 2: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 28/7/2024, sau khi bán xe xong, Lê Minh T2 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Blade gắn biển số 66M1-297.02 chở Lê Thanh T1 đi về. Khi đi đến công trình địa chỉ số 61 Đường 5, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Minh T2 nhìn thấy 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen, biển số 59S3-187.21 của anh Thì Văn Vũ E dựng trước sân. Lê Minh T2 dừng xe rồi đi xuống, Lê Thanh T1 ngồi trên xe cảnh giới, quan sát xung quanh không có ai, Lê Minh T2 lén lút đi đến sử dụng 01 bộ đoản tự chế mang theo sẵn bẻ khóa lấy trộm xe và điều khiển xe mô tô trên rồi cùng Lê Thanh T1 tẩu thoát về hướng Quốc lộ 13. Trên đường đi, Lê Minh T2 sử dụng 01 phôi chìa khóa xe Honda, do Lê Minh T2 mua của một hàng khóa bên đường, chưa được mài dũa, cắm vào thì thấy vừa với ổ khóa xe mô tô hiệu Honda AirBlade và vặn mở lên đề nổ máy xe được. Lê Minh T2 tiếp tục gọi điện thoại cho Ngô Minh P nhờ bán chiếc xe Honda AirBlade, Ngô Minh P đồng ý. Khoảng 30 phút sau khi bán chiếc xe thứ nhất cho Ngô Minh P, Lê Minh T2 điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen,

biển số 59S3-298.14, Lê Thanh T1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Blade màu xanh đen quay lại quán cà phê VSC. Khi đến nơi, Ngô Minh P thấy xe bẩn nên đã cùng Lê Minh T2 mang xe mô tô hiệu Honda AirBlade đến tiệm rửa xe tại địa chỉ đường N, phường B, thành phố Đ, thành phố H để rửa xe, còn Lê Thanh T1 và Đặng Văn T5 ngồi ở quán cà phê xem điện thoại, cả hai không nói chuyện với nhau. Trong lúc rửa xe, Ngô Minh P rút chìa khóa xe, cất vào túi rồi đi qua nhà của Nguyễn Thị T6 (bạn của Ngô Minh P) tại địa chỉ số 152 Ngô Chí Quốc ở gần đó, và nhờ Nguyễn Thị T6 khi nào xe rửa xong thì mang về nhà cất, Nguyễn Thị T6 đồng ý; sau đó, Nguyễn Thị T6 qua tiệm rửa xe dắt chiếc xe trên về nhà cất giúp Ngô Minh P. Ngô Minh P điều khiển xe Honda PCX chở Lê Minh T2 quay lại quán cà phê, trên đường đi, Lê Minh T2 thỏa thuận bán xe Honda AirBlade trên với giá 5.000.000 đồng thì Ngô Minh P đồng ý. Về đến quán cà phê, Ngô Minh P lấy trong túi ra 5.000.000 đồng tiền mặt đưa cho Lê Minh T2, cả Lê Minh T2 và Ngô Minh P không trao đổi về nguồn gốc xe, giấy tờ xe, không ghi giấy mua bán xe. Sau khi nhận tiền, Lê Minh T2 và Lê Thanh T1 chia đôi số tiền, mỗi người 2.500.000 đồng, rồi Lê Thanh T1 đi Grab về, còn Lê Minh T2 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Blade về, đi được một đoạn thì Lê Minh T2 dừng lại lấy biển số 59X3-298.14 để trong cốp gắn vào xe, cất biển số xe 66M1-297.02 vào trong túi vải màu xanh Lê Minh T2 mang theo rồi quay lại quán cà phê đưa cho Ngô Minh P và dặn gắn vào xe Honda Air Blade khi lưu thông trên đường, Ngô Minh P đồng ý. Sau đó, Ngô Minh P và Đặng Văn T5 ra về, Ngô Minh P đến nhà Nguyễn Thị T6, thay biển số xe, khi Ngô Minh P đang siết ốc biển số xe thì gặp Nguyễn Kơ L1 (em trai Nguyễn Thị T6) vừa đi tắm ra, thấy Ngô Minh P làm lâu nên Nguyễn Kơ L1 đề nghị siết ốc vít biển số giúp Ngô Minh P. Sau đó, Ngô Minh P để lại chìa khóa xe Honda AirBlade trên xe nước mía của Nguyễn Thị T6 rồi đi về. Số tiền thu lợi từ bán xe, Lê Minh T2 và Lê Thanh T1 đã chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

- Vụ thứ 3: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/7/2024, Lê Minh T2 nhận được điện thoại của "M1" (chưa rõ lai lịch) rủ đi trộm cắp tài sản, Lê Minh T2 đồng ý. Sau đó, Lê Minh T2 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Blade màu xanh đen, biển số 59X3-298.14 đến khu vực cầu Tỉnh lộ 43, đường Tỉnh lộ 43, Khu phố 12, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức gặp "M1". "M1" điều khiển xe Honda Blade 59X3-298.14 chở Lê Minh T2 đến trước nhà số 54A4 Ngô Chí Quốc, Khu phố 27, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, "M1" phát hiện xe mô tô hiệu Honda Vision màu trắng, biển số 71C3-164.95 của chị Lê Thị Yến L2 giao cho em gái là Lê Thị Yến N2 mượn sử dụng, Lê Thị Yến N2 để trước cửa nhà không có người trông coi. "M1" dừng xe lại cảnh giới cho Lê Minh T2, Lê Minh T2 xuống xe, đi đến dùng 01 bộ đoản tự chế mang sẵn trong người, bẻ khóa khởi động xe Vision màu trắng, biển số 71C3-164.95 rồi điều khiển chiếc xe trên đến trước nhà số 1173/13B Tỉnh Lộ 43, Khu phố 12, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức thì dừng lại, Lê Minh T2 cạy cốp xe để lấy tài sản nhưng phát hiện không có tài sản giá trị để lấy, Lê Minh T2 tháo biển số xe 71C3-164.95 ra bỏ vào bịch, rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển số 59X3-298.14 đi; còn "M1" lấy xe Vision không gắn biển số đi đâu không rõ. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 30/7/2024, tổ tuần tra Công an phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức tuần tra đến khu nghĩa trang tư nhân Gò Đình trên đường Ngô Chí Quốc Khu phố 10, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện xe mô tô hiệu Honda loại Vision sơn màu trắng, không có biển số bị vứt trong bãi cỏ, không có chủ sở hữu nên Tổ tuần tra thu giữ, đưa về Công an phường xác minh làm rõ nguồn gốc xe. Qua rà soát, trên địa bàn phường có trường hợp chị Lê Thị Yến N2 đến trình báo việc mất xe Vision màu trắng có biển số 71C3-164.95.

Ngày 29/7/2024, sau khi phát hiện mất trộm xe mô tô Honda AirBlade màu đỏ đen biển số 59S3-187.21, anh Thì Văn Vũ E đến Công an phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo. Qua truy xét, Cơ quan điều tra đã phát hiện Nguyễn Cảnh T7 (con trai Nguyễn Thị T6) đang điều khiển xe mô tô trên lưu thông trên đường nên tiến hành mời về trụ sở làm việc, quá trình làm việc với Nguyễn Cảnh T7 và Nguyễn Thị T6, Cơ quan điều tra tiến hành mời các đối tượng liên quan về làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Lê Minh T2, Lê Thanh T1 và Ngô Minh P thừa nhận toàn bộ nội dung như trên.

Kết luận định giá tài sản số 354-KV3/KL-HĐĐGTS ngày 02/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen đỏ, mang biển số 66M1-297.02 (có biển số thật là 59S3-187.21) trị giá: 22.367.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 355-KV3/KL-HĐĐGTS ngày 02/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu trắng, mang biển số 71C3-16495 trị giá: 8.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐGTS ngày 08/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ đen bạc trị giá: 8.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2025/HS-ST ngày 25/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Minh P 02 năm 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Tổng hợp với mức hình phạt 02 năm tù của Bản án số 508/2022/HS-ST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, thành phố H buộc bị cáo phải chấp hành chung cho 02 bản án là 04 năm 06 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2024 nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giam trước đó từ ngày 04/8/2022 đến ngày 29/12/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo Lê Thanh T1 và Lê Minh T2, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/4/2025, bị cáo Ngô Minh P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời gian luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Bị cáo Ngô Minh P dù biết trước tài sản do các bị cáo Lê Thanh T1, Lê Minh T2 phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý mua lại thể hiện ý thức cố ý vi phạm pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo Ngô Minh P về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", căn cứ tình tiết giảm nhẹ bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng bị cáo

thuộc trường hợp "phạm tội 02 lần trở lên", "tái phạm" theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm các tài liệu mới để bổ sung nội dung kháng cáo. Cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để xử phạt 02 năm 06 tháng tù là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Minh P, giữ nguyên Bản án số 167/2025/HS-ST ngày 25/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Ngô Minh P trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

[3] Căn cứ lời khai nhận của bị cáo Ngô Minh P cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo có đủ cơ sở kết luận: Ngô Minh P quen biết Lê Minh T2, biết rõ Lê Minh T2 có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và từng nhờ Lê Minh T2 kiếm xe rẻ để mua. Sau khi, Lê Minh T2 cùng Lê Thanh T1 trộm được xe nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen bạc, mang biển số 59V2-187.67 (có biển số thật là biển số 66M1-297.02) hỏi bán cho Ngô Minh P, Ngô Minh P đồng ý với giá 3.500.000 đồng dù biết rõ đây là xe không có giấy tờ và do trộm cắp mà có. Ngô Minh P trực tiếp dẫn Lê Minh T2 và Lê Thanh T1 đi giao dịch, trả tiền mặt mà không hỏi nguồn gốc xe. Tương tự, Ngô Minh P tiếp tục mua chiếc xe thứ hai nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen đỏ, mang biển số 66M1-297.02 (có biển số thật là 59S3-187.21) cũng do Lê Minh T2 trộm được với giá 5.000.000 đồng để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Ngô Minh P đã phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Ngô Minh P, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có các tình tiết tăng nặng là "phạm tội 02 lần trở lên" và "tái phạm" được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ngô Minh P đang trong thời gian thử thách khi được hưởng án treo trong vụ án khác nhưng lại tiếp tục phạm tội trong vụ án này thể hiện ý thức xem thường pháp luật nên mức hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Minh P không cung cấp thêm các tài liệu chứng cứ mới chứng minh cho nội dung

kháng cáo. Do đó, kháng cáo của bị cáo Ngô Minh P không có cơ sở để chấp nhận, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[5] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo Ngô Minh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Minh P, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2025/HS-ST ngày 25/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Ngô Minh P như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Ngô Minh P** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Tổng hợp với mức hình phạt 02 năm tù của Bản án số 508/2022/HS-ST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, thành phố H buộc bị cáo phải chấp hành chung của 02 bản án là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2024, được trừ đi thời gian đã bị tạm giam từ ngày 04/8/2022 đến ngày 29/12/2022.

Bị cáo phải chịu phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Viết Hùng

Nơi nhận:
- TANDTC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- P.PV06 - Công an TP.HCM; (1)
- TAND thành phố Thủ Đức; (1)
- VKSND thành phố Thủ Đức; (1)
- Công an thành phố Thủ Đức; (1)
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (22). (8)